

Nam Tân, ngày 04 tháng 9 năm 2023

DANH SÁCH HỒ TRÒ

CÁC HỘ CỎ ĐIỆN TÍCH PHUN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT BĂNG MÁY BAY KHÔNG NGƯỜI LẠI VŨ CHIẾM XUYẾN 2022-2023 THÔN TRUNG HÀ

Hồ trợ công phun: 700.000 đ/ha

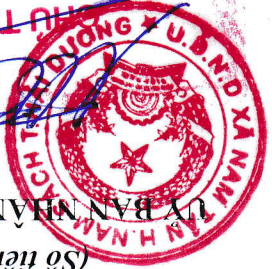
STT	Họ và tên	Địa chỉ	Xứ dòng	Diện tích (m ²)	Kinh phí hồ trợ (đ)	Ký nhận
1	2	3	4	5	6=5*70 đ/m ²	7
1	Trần Văn Phong	Trung Hà	Tư Văn	721	51.000	
2	Trần Văn Quỳnh	Trung Hà	Tư Văn	1.491	104.000	
3	Bùi Văn Cường	Trung Hà	Tư Văn	1.768	124.000	
4	Đỗ Văn Khắc	Trung Hà	Tư Văn	441	31.000	
5	Nguyễn Thế Lợi	Trung Hà	Tư Văn	1.501	105.000	
6	Tăng Văn Sáng	Trung Hà	Tư Văn	914	64.000	
7	Nguyễn Thế Tào	Trung Hà	Tư Văn	2.177	152.000	
8	Nguyễn Thị Ca	Trung Hà	Tư Văn	805	56.000	
9	Trần Văn Vù	Trung Hà	Tư Văn	731	51.000	
10	Mai Thanh Minh	Trung Hà	Tư Văn	1.236	87.000	
11	Nguyễn Thị Lan	Trung Hà	Tư Văn	581	41.000	
12	Lê Thị Cận	Trung Hà	Tư Văn	2.082	146.000	
13	Nguyễn Văn Trường	Trung Hà	Tư Văn	1.435	100.000	
14	Mai Quang Toàn	Trung Hà	Tư Văn	949	66.000	
15	Nguyễn Chí Thuận	Trung Hà	Tư Văn	1.116	78.000	
16	Phan Thị Toàn	Trung Hà	Tư Văn	1.177	82.000	
17	Trần Thị Cam	Trung Hà	Tư Văn	1.579	111.000	
18	Trần Văn Luyện	Trung Hà	Tư Văn	1.246	87.000	
19	Nguyễn Thế Ngụ	Trung Hà	Tư Văn	1.459	102.000	
20	Nguyễn Văn Thành	Trung Hà	Tư Văn	1.893	133.000	
21	Nguyễn Hữu Hoàn	Trung Hà	Tư Văn	478	33.000	
22	Trần Văn Truyên	Trung Hà	Tư Văn	489	34.000	
23	Tăng Văn Bích	Trung Hà	Tư Văn	1.031	72.000	
24	Tăng Văn Thụ	Trung Hà	Tư Văn	886	62.000	
25	Nguyễn Văn Bằng	Trung Hà	Tư Văn	843	59.000	
26	Nguyễn Văn Công	Trung Hà	Tư Văn	988	69.000	
27	Trần Văn Nam	Trung Hà	Tư Văn	1.107	77.000	
28	Bùi Văn Hùng	Trung Hà	Tư Văn	2.769	194.000	
29	Trần Văn Giáp	Trung Hà	Tư Văn	1.085	76.000	



STT	Họ và tên	Địa chỉ	Xứ dòng	Diện tích (m2)	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Ký nhận
30	Nguyễn Thế Mùng	Trung Hà	Tư Văn	883	62.000	
31	Nguyễn Thế Phan	Trung Hà	Tư Văn	589	41.000	
32	Nguyễn Thế Rô	Trung Hà	Tư Văn	1.053	74.000	
33	Tân Thị Hòa	Trung Hà	Tư Văn	1.156	81.000	
34	Trần Văn Đông	Trung Hà	Tư Văn	2.106	148.000	
35	Trần Văn Ninh	Trung Hà	Tư Văn	2.009	141.000	
36	Nguyễn Thị Lân	Trung Hà	Tư Văn	2.155	151.000	
37	Nguyễn Văn Hiến	Trung Hà	Tư Văn	1.363	95.000	
38	Nguyễn Văn Chung	Trung Hà	Tư Văn	952	67.000	
39	Trần Văn Tú	Trung Hà	Tư Văn	947	66.000	
40	Mạc Thị Mây	Trung Hà	Tư Văn	1.176	82.000	
41	Đoàn Thị Luân	Trung Hà	Tư Văn	961	67.000	
42	Nguyễn Thế Phúc	Trung Hà	Tư Văn	552	39.000	
43	Đặng Thị Phương	Trung Hà	Tư Văn	670	47.000	
44	Nguyễn Thị Lân	Trung Hà	Tư Văn	1.949	136.000	
45	Nguyễn Thị Thành	Trung Hà	Tư Văn	1.153	81.000	
46	Nguyễn Thế Tự	Trung Hà	Tư Văn	2.357	165.000	
47	Bùi Văn Nhiều	Trung Hà	Tư Văn	1.707	120.000	
48	Bùi Văn Sĩ	Trung Hà	Tư Văn	1.354	95.000	
49	Nguyễn Thị Năm	Trung Hà	Tư Văn	1.123	79.000	
50	Đoàn Thị Thuận	Trung Hà	Tư Văn	693	49.000	
51	Bùi Văn Sâm	Trung Hà	Tư Văn	544	38.000	
52	Đoàn Văn Thạch	Trung Hà	Tư Văn	918	64.000	
53	Lê Thị Sỏi	Trung Hà	Tư Văn	1.575	110.000	
54	Bùi Văn Tuấn	Trung Hà	Tư Văn	720	50.000	
55	Bùi Văn Tuấn	Trung Hà	Tư Văn	1.052	74.000	
56	Đỗ Văn Quyền	Trung Hà	Tư Văn	1.916	134.000	
57	Nguyễn Xuân Văn	Trung Hà	Tư Văn	1.791	125.000	
58	Mạc Văn Chiến	Trung Hà	Tư Văn	2.335	164.000	
59	Phan Văn Trí	Trung Hà	Tư Văn	1.475	103.000	
60	Đỗ Văn Thùng	Trung Hà	Tư Văn	1.003	70.000	
61	Tân Thị Miên	Trung Hà	Tư Văn	1.571	110.000	
62	Mai Quang Thuận	Trung Hà	Tư Văn	1.487	104.000	
63	Phan Văn Tả	Trung Hà	Tư Văn	1.940	136.000	
64	Phan Thị Gái	Trung Hà	Tư Văn	526	37.000	
65	Trần Thị Tiếp	Trung Hà	Đông Chanh	1.853	130.000	
66	Phan Văn Thi	Trung Hà	Đông Chanh	926	65.000	



~~NOT FOR PUBLICATION~~



XX

TRẦN VĂN TỰ
GIÀM ĐỐC



TRƯỜNG THỌ

(Số tiền bằng chữ: Mười triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng./.)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Xứ dòng	Diện tích (m2)	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Ký nhận
67	Nguyễn Thị Lu	Trung Hà	Đồng Chanh	1.345	94.000	
68	Bùi Văn Đình	Trung Hà	Đồng Chanh	875	61.000	
69	Bùi Văn Được	Trung Hà	Đồng Chanh	500	35.000	
70	Hoàng Văn Gấm	Trung Hà	Đồng Chanh	918	64.000	
71	Lương Thị Hoàn	Trung Hà	Đồng Chanh	1.460	102.000	
72	Hoàng Văn Sơn	Trung Hà	Đồng Chanh	1.089	76.000	
73	Hoàng Văn Huyền	Trung Hà	Đồng Chanh	487	34.000	
74	Tân Thị Mơ	Trung Hà	Đồng Chanh	993	70.000	
75	Nguyễn Thế Kiên	Trung Hà	Đồng Chanh	2.304	161.000	
76	Vũ Văn Diệp	Trung Hà	Đồng Chanh	2.106	147.000	
77	Nguyễn Xuân Viên	Trung Hà	Đồng Chanh	2.307	162.000	
78	Vũ Văn Quân	Trung Hà	Đồng Chanh	599	42.000	
79	Vũ Văn Hiền	Trung Hà	Đồng Chanh	2.105	147.000	
80	Vũ Văn Hạp	Trung Hà	Đồng Chanh	1.356	95.000	
81	Nguyễn Văn Thành	Trung Hà	Đồng Chanh	615	43.000	
82	Nguyễn Thị Phương	Trung Hà	Đồng Chanh	593	42.000	
83	Mặc Thị Thảo	Trung Hà	Đồng Chanh	1.052	74.000	
84	Bùi Thị Mai	Trung Hà	Đồng Chanh	962	67.000	
85	Nguyễn Công Sức	Trung Hà	Đồng Chanh	980	69.000	
86	Nguyễn Công Phú	Trung Hà	Đồng Chanh	1.216	85.000	
87	Hoàng D. Hùng Thành	Trung Hà	Đồng Chanh	2.101	147.000	
88	Hoàng Văn Cương	Trung Hà	Đồng Chanh	1.117	78.000	
89	Nguyễn Văn Lộc	Trung Hà	Đồng Chanh	3.504	245.000	
90	Nguyễn Văn Đại	Trung Hà	Đồng Chanh	734	51.000	
91	Đỗ Văn Dân	Trung Hà	Đồng Chanh	1.454	102.000	
92	Đỗ Văn Thoát	Trung Hà	Đồng Chanh	1.299	91.000	
93	Đỗ Văn Chức	Trung Hà	Đồng Chanh	912	64.000	
94	Đỗ Ngọc Bình	Trung Hà	Đồng Chanh	918	64.000	
95	Bùi Thị Mến	Trung Hà	Đồng Chanh	886	62.000	
96	Hoàng Văn Luyến	Trung Hà	Đồng Chanh	572	40.000	
97	Nguyễn Thị Khanh	Trung Hà	Đồng Chanh	26.927	1.885.000	
Tổng cộng					10.346.000	